



CHỦ ĐỘNG TOÀN DIỆN CHINH PHỤC MỤC TIÊU



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2021

Từ viết tắt

ATVSLĐ	An toàn vệ sinh lao động
BHND	Bán hàng Nội địa
BHTN	Bảo hiểm Thất nghiệp
BHXX	Bảo hiểm Xã hội
BHYT	Bảo hiểm Y tế
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CNTT	Công nghệ thông tin
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
GRI	Global Reporting Initiative - Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu
HDLD	Hợp đồng lao động
HDQT	Hội đồng Quản trị
HSEQ	Health Safety Environment and Quality - Hệ thống Sức khỏe - An toàn - Môi trường - Chất lượng
KCS	Kiểm tra Chất lượng Sản phẩm
NCC	Nhà cung cấp
NVL	Nguyên vật liệu
PBF	Planning, Budgeting and Forecasting - Lập kế hoạch, lập ngân sách và dự báo
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PQC	Process Quality Control - Kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất
PTBV	Phát triển bền vững
QLCL	Quản lý chất lượng
QHCD	Quan hệ cổ đông
QTRR	Quản trị rủi ro
QTUX	Quy tắc ứng xử
SHTT	Sở hữu trí tuệ
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
TNCN	Thu nhập cá nhân
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
VPĐD	Văn phòng đại diện
XNK	Xuất nhập khẩu

Mục lục

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	5
Báo cáo đảm bảo có giới hạn của Kiểm toán nội bộ	6
TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE	
Thông tin chung	10
Tầm nhìn, sứ mệnh, định hướng chiến lược	12
Quá trình hình thành & phát triển	14
Thị trường sản phẩm	16
Đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty	18
VICOSTONE VÀ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	
Tổng quan về Báo cáo PTBV Vicostone năm 2021	28
Vicostone trong bối cảnh PTBV toàn cầu	32
Chiến lược và định hướng PTBV của Vicostone	36
Nền tảng quản trị PTBV của Vicostone	44
Gắn kết các bên liên quan	76
Xác định Ma trận trọng yếu	82
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ BỀN VỮNG	
Hiệu quả kinh tế	88
Sự hiện diện trên thị trường	94
Hành vi cạnh tranh	98
MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG	
Vật liệu	104
Năng lượng	112
Nước và Nước thải	118
Khí thải, Chất thải	124
Tuân thủ về môi trường	130
PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI	
Việc làm	136
An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	140
Giáo dục và đào tạo	146
Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	150
Sức khỏe và an toàn của khách hàng	154
Trách nhiệm với cộng đồng địa phương	168
BẢNG TUÂN THỦ GRI	172



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Quý cổ đông, và Quý khách hàng trân quý!

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phục hồi của kinh tế toàn cầu. Kinh tế Việt Nam cũng trải qua một năm đầy sóng gió với mức tăng trưởng GDP cả năm chỉ đạt 2,58% nhưng vẫn được xem là kết quả tích cực khi trong quý III, nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Trong cơn bão quét của đại dịch, Vicostone cũng giống như nhiều Tập đoàn, doanh nghiệp lớn của Việt Nam đã luôn đồng hành cùng cộng đồng xã hội vượt qua khó khăn và thách thức.

Với sự hỗ trợ tích cực của Tập đoàn Phenikaa (công ty mẹ), cùng với chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên vật liệu, Vicostone đã chủ động xây dựng các kịch bản, phương án đối phó với dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe và tinh thần cho người lao động, duy trì sản xuất kinh doanh ổn định. Nhờ đó, Công ty đã ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng trong năm 2021. Lũy kế cả năm, doanh thu thuần và tổng lợi

nhuận trước thuế đạt 7.070 tỉ đồng và 2.097 tỉ đồng, lần lượt tăng 24,92% và 25,75% so với năm 2020, qua đó hoàn thành gần 105% và 110% chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua.

Vicostone tiếp tục giữ vững vị trí Top 3 Nhà sản xuất đã thách anh hàng đầu thế giới, trong đó doanh thu xuất khẩu của Công ty tăng trưởng 38,4%, mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay. Doanh số tại các thị trường trọng điểm đều ghi nhận mức tăng trưởng mạnh, trong đó thị trường Canada ghi nhận mức tăng trưởng xấp xỉ 150% so với cùng kỳ và là mức tăng cao nhất từ khi sản phẩm VICOSTONE® hiện diện tại đây. Kết quả này, đã khẳng định uy tín quốc tế của thương hiệu VICOSTONE® bất chấp những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch.

Năm 2022 được dự báo vẫn còn nhiều rủi ro thách thức khó đoán định. Thông điệp của Vicostone là **"Chủ động toàn diện - Chính phục mục tiêu"**, với phương châm hành động là Chủ động, Thần tốc, Quyết liệt, Trí tuệ để ứng phó linh hoạt với mọi thay đổi. Với hậu thuẫn vững chắc từ Hệ sinh thái Phenikaa, Công ty sẽ tiếp tục khai phá các thị trường tiềm năng, đẩy mạnh đổi mới công nghệ, nghiên cứu phát triển những sản phẩm sinh thái cao cấp tạo sự khác biệt, quản trị tốt các rủi ro, tối ưu hóa chi phí sản xuất, vận hành và đặc biệt thích nghi hiệu quả với trạng thái bình thường mới để tận dụng những cơ hội mới, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Với nền tảng đã được xây dựng và phát triển, năm 2022 sẽ đánh dấu tuổi 20 đầy sinh lực và những thay đổi bản lề cho sự tăng trưởng mới cả về lượng và chất, tiếp tục đưa Vicostone bay cao và xa hơn trên trường quốc tế.

Kính chúc quý vị sức khỏe, bình an và thành tựu về mọi mặt!

Trân trọng cảm ơn!

Hồ Xuân Năng
CHỦ TỊCH HĐQT

Doanh thu thuần
thực hiện năm 2021

đạt **7.070**
tỉ đồng,
tăng **24,92%**
so với năm 2020

Lợi nhuận
trước thuế năm 2021

đạt **2.097**
tỉ đồng,
tăng **25,75%**
so với năm 2020

BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ



CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

V/v: Đảm bảo một số chỉ số Phát triển bền vững

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vicostone

Để đảm bảo mức độ tin cậy, chính xác của một số chỉ số trên Báo cáo PTBV năm 2021 và tăng cường chất lượng báo cáo của Công ty, Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện kiểm tra soát xét và đảm bảo có giới hạn đối với một số chỉ số PTBV năm 2021 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo PTBV năm 2021 theo Bộ Tiêu chuẩn báo cáo của Tổ chức sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI) và phạm vi hoạt động trên từng lĩnh vực. Đồng thời Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc thiết kế và tổ chức thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo sự chính xác, tin cậy và hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo PTBV năm 2021.

Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán có trách nhiệm đưa ra đảm bảo độc lập có giới hạn về thông tin liên quan tới các chỉ số PTBV đã được lựa chọn dựa trên quy trình, phương pháp đã được quy định tại Nghị định số: 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán của Công ty, Sổ tay hướng dẫn kiểm toán nội bộ của Công ty, các hướng dẫn thực hành Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ quốc tế và các thông lệ quốc tế. Các quy định này yêu cầu các kiểm toán viên tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, sử dụng phương pháp kiểm toán định hướng theo rủi ro để xây dựng kế hoạch kiểm toán và lựa chọn các thủ tục kiểm toán phù hợp nhằm đưa ra ý kiến độc lập về Báo cáo PTBV năm 2021 của Công ty.

Việc triển khai đảm bảo có giới hạn được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn và kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu các hồ sơ tài liệu, báo cáo nội bộ và các hóa đơn, chứng từ khác từ Vicostone và các nhà cung cấp. Đảm bảo có giới hạn thực hiện cho số liệu hoạt động theo chỉ tiêu được lựa chọn thuộc năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 mà không liên quan đến các giai đoạn trước và sau ngoài phạm vi đảm bảo.

Phạm vi rà soát và đảm bảo

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Ủy ban Kiểm toán thực hiện kiểm tra một số chỉ số PTBV cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Báo cáo PTBV năm 2021 dựa trên Bộ tiêu chuẩn GRI bao gồm:

CHỦ ĐỀ	CÔNG BỐ THÔNG TIN	CHỈ SỐ PTBV
GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế	GRI 201-1	Kim ngạch xuất khẩu, kim ngạch nhập khẩu, số đã nộp ngân sách Nhà nước
GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường	GRI 202-1	Lương khởi điểm bình quân Thu nhập bình quân người lao động
GRI 301: Vật liệu	GRI 301-1	Tổng khối lượng NVL đã sử dụng để sản xuất đá tấm
	GRI 301-2	Tỉ lệ NVL tái chế đã sử dụng trong sản xuất đá tấm
GRI 302: Năng lượng	GRI 302-1	Tổng lượng năng lượng tiêu thụ trong năm
GRI 303: Nước và nước thải	GRI 303-4	Các chỉ số chất lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý
	GRI 303-5	Tổng lượng nước tiêu thụ Tỉ lệ lượng nước tiêu thụ trung bình/m2 sản xuất
GRI 305: Phát thải	GRI 305-7	Các chỉ số về phát thải khí thải: Bụi tổng, NO2, SO2, CO, Benzen, Styren, Toluene
GRI 306: Chất thải	GRI 306-3	Tổng khối lượng chất thải bao gồm: Chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại
	GRI 306-5	Tổng lượng chất thải được đưa qua xử lý theo phương pháp thiêu hủy, chôn lấp và các phương pháp thải bỏ khác
GRI 416: Sức khỏe và an toàn của khách hàng	GRI 416-1	Các chỉ số về chất lượng sản phẩm, Mức độ hài lòng của khách hàng

Kết luận

Quá trình thực hiện đảm bảo có giới hạn theo các thủ tục và quy định đã nêu ở trên, theo ý kiến của Ủy ban Kiểm toán, các chỉ số PTBV của Công ty được lựa chọn nêu trong phần phạm vi rà soát và đảm bảo đã được trình bày hợp lý, dựa trên các khía cạnh trọng yếu, theo các nguyên tắc, phạm vi hoạt động của Công ty về Báo cáo PTBV và tham chiếu theo các quy định hiện hành trong Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo toàn cầu về lập báo cáo PTBV cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Lưu VT, Ủy ban Kiểm toán.

T/M Ủy Ban Kiểm Toán
Chủ tịch

Nguyễn Quang Hưng

Vicostone hiện là **Top 3** nhà sản xuất đá thạch anh cao cấp trên thế giới. Hệ thống đại lý phân phối sản phẩm của Vicostone đã hiện diện tại khắp các châu lục và nhãn hiệu **VICOSTONE®** được bảo hộ tại 66 quốc gia.



CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Tên giao dịch tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Tên giao dịch tiếng Anh:
VICOSTONE JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: **VICOSTONE**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 16/04/2018

Vốn điều lệ: **1.600.000.000.000 đồng**
(Một nghìn sáu trăm tỉ đồng)

Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3368 5826

Fax: 024 3368 6652

Email: quanhecodong@vicostone.com

Website: www.vicostone.com



PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ông Phạm Anh Tuấn
Chức vụ: Tổng Giám đốc

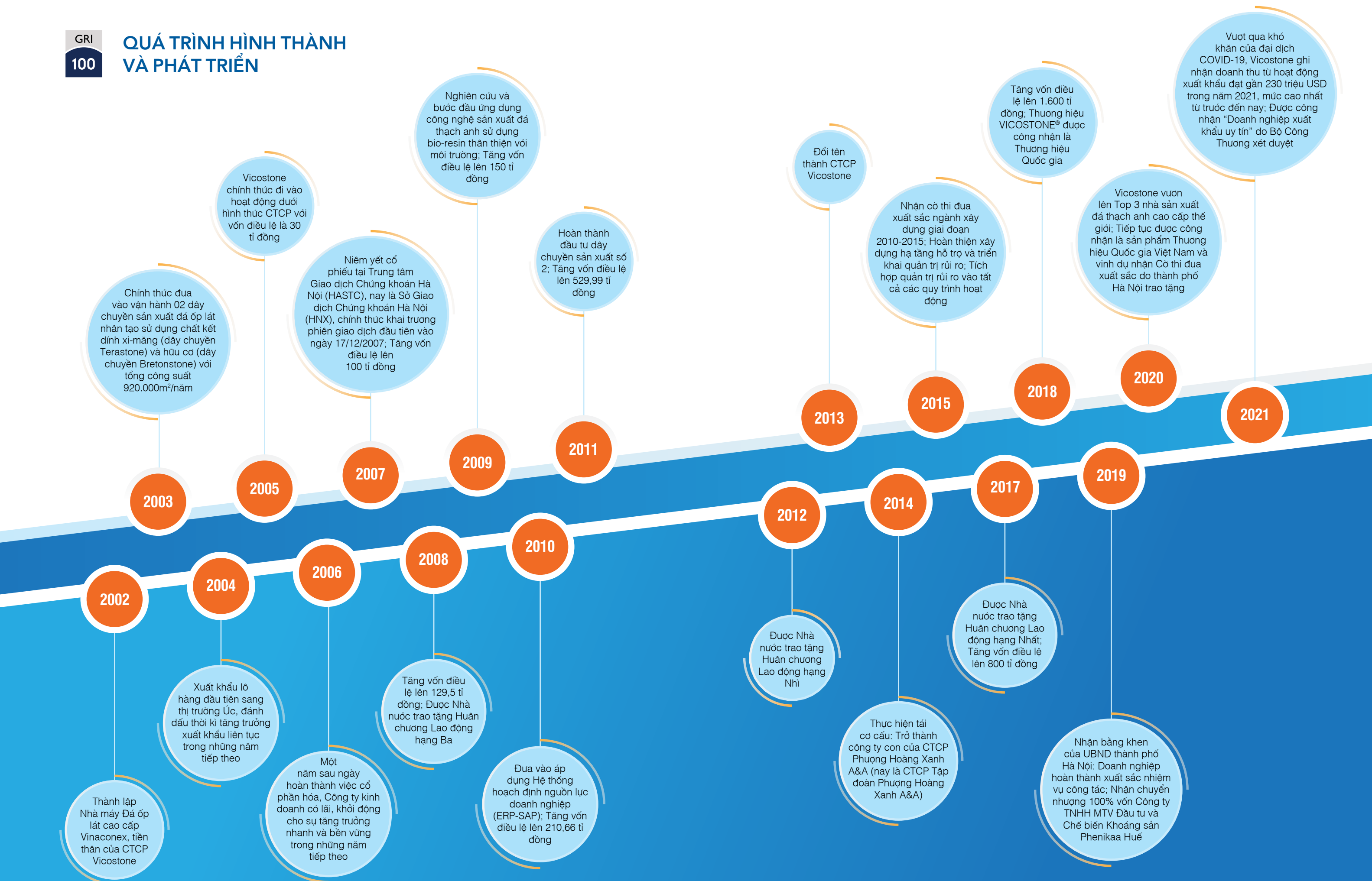
CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3368 5826

Fax: 024 3368 6652

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



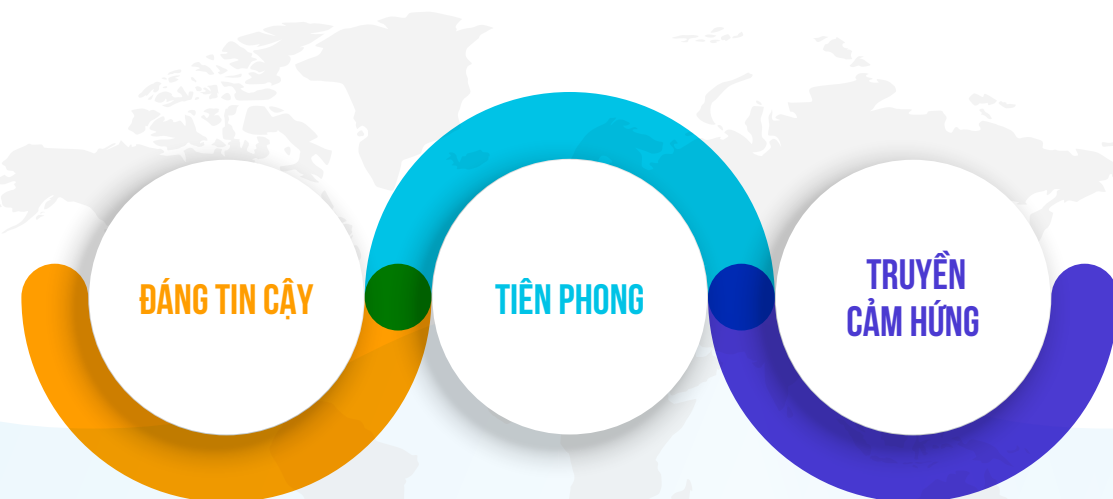
I VĂN HÓA VICOSTONE - VĂN HÓA CÓ Ý THỨC

Với mong muốn mang lại nhiều giá trị cho xã hội, Vicostone luôn kiên định với mục tiêu phát triển kinh doanh hiệu quả và bền vững song hành với cân bằng lợi ích của các bên liên quan như Đối tác, Khách hàng, Người lao động, Cổ đông, Cộng đồng và Xã hội... và coi đó là kim chỉ nam cho mọi quyết định và hành động. Hơn 19 năm hình thành và phát triển, Vicostone đã và đang tiếp tục xây dựng uy tín và niềm tin với các bên liên quan bằng sự nỗ lực hiện thực hóa mọi cam kết với cách ứng xử có đạo đức, có trách nhiệm, nhân văn và chính trực.

Công ty đặt trách nhiệm xã hội là yếu tố cốt lõi chi phối mục tiêu phát triển, để từng ngày tạo dựng và vun đắp những giá trị tốt đẹp hơn cho cộng đồng hôm nay và thế hệ mai sau.

Hệ giá trị với 03 giá trị cốt lõi và 07 nét văn hóa đặc trưng được cụ thể hóa sau đây được coi là hạt nhân hình thành nên văn hóa Vicostone – Văn hóa có ý thức.

1. GIÁ TRỊ CỐT LÕI



- **Đáng tin cậy:** Dám nghĩ dám làm, chính trực, chân thành và cam kết đến cùng vì lợi ích của tất cả các bên liên quan;
- **Tiền phong:** Không ngừng học hỏi, đổi mới sáng tạo, dẫn dắt xu thế mới trên thị trường;

- **Truyền cảm hứng:** Cam kết mang lại các sản phẩm chất lượng tốt nhất, mẫu mã độc đáo phong phú, phù hợp với nhu cầu đa dạng của khách hàng, thị trường.



2. NÉT VĂN HÓA ĐẶC TRƯNG

- **Lòng tin:** Sự tin tưởng được xây dựng trong nội bộ Tập đoàn, giữa Tập đoàn với các bên liên quan bên ngoài;
- **Trách nhiệm giải trình:** Thông tin minh bạch, rõ ràng, thông suốt 2 chiều trên mọi khía cạnh và giữa tất cả các đối tượng liên quan;
- **Sự quan tâm:** Hành xử chín chắn, thành thật, trên tinh thần cảm thông, chia sẻ và được công nhận;
- **Tính minh bạch:** Rõ ràng, chính xác về thông tin, chính sách, kế hoạch, chỉ tiêu...;
- **Tính chính trực:** Trung thực, thẳng thắn, nghiêm túc, cam kết hành động trên tinh thần quyết liệt và nhân văn;
- **Sự trung thành:** Cam kết gắn bó, cống hiến và nỗ lực;
- **Sự bình đẳng:** Khuyến khích tinh thần tự do, cởi mở bày tỏ quan điểm, tiếp thu ý kiến và phản hồi 2 chiều (giữa người lao động với các cấp quản lý, lãnh đạo).

Bộ Quy tắc ứng xử (QTUX) của Vicostone được xây dựng dựa trên sự đồng thuận của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty, tuân thủ đầy đủ pháp luật hiện hành, là cam kết đa phương mang tính xây dựng và tự giác cao giữa Vicostone với các bên liên quan, bao gồm người lao động, khách hàng, nhà đầu tư, cổ đông, cơ quan Nhà nước, cộng đồng xã hội... Bộ QTUX không chỉ là kim chỉ nam cho người lao động Vicostone, mà còn là sợi dây gắn kết nội bộ, góp phần truyền tải văn hóa doanh nghiệp và hình ảnh một Vicostone chuyên nghiệp, đáng tin cậy, không ngừng đổi mới sáng tạo.

1. MỤC TIÊU XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH BQTUX VICOSTONE

- Cung cấp những nguyên tắc chung về các hành vi ứng xử được phép và không được phép, được khuyến khích và không được khuyến khích, những quan niệm về các chuẩn mực đạo đức, văn hóa phù hợp với Công ty;
- Bộ QTUX phản ánh giá trị cốt lõi và văn hóa của Vicostone trong việc thực hiện cam kết và hành xử với các bên liên quan. Bộ QTUX này được thực hiện đồng thời với các chính sách nội bộ, nội quy, quy định, quy trình, hướng dẫn liên quan của đơn vị chuyên môn, đơn vị thành viên thuộc các ngành nghề khác nhau trong Công ty;
- Bộ QTUX được xây dựng trên cơ sở tuân thủ pháp luật Việt Nam, có tham chiếu, nghiên cứu luật pháp quốc tế tại các quốc gia Công ty đang và có ý định hoạt động kinh doanh, đồng thời thống nhất với Bộ QTUX của Tập đoàn Phenikaa – Công ty mẹ của Vicostone.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Bộ QTUX được áp dụng trên phạm vi toàn Công ty, bao gồm cả văn phòng đại diện, các chi nhánh, nhà máy... và đơn vị phụ thuộc khác; tất cả thành viên trong Công ty từ cấp Lãnh đạo, Ban Tổng Giám đốc, các cấp quản lý tới CBCNV đều có trách nhiệm và nghĩa vụ tuân thủ Bộ QTUX.
- Vicostone sẽ nỗ lực hết sức để các nhà cung cấp, nhà thầu, đại diện khác của mình và các bên thứ ba khác liên quan thừa nhận, tôn trọng và cam kết tuân thủ Bộ QTUX của Công ty hoặc áp dụng một bộ chính sách và quy trình tương tự khi hợp tác với Công ty.





II

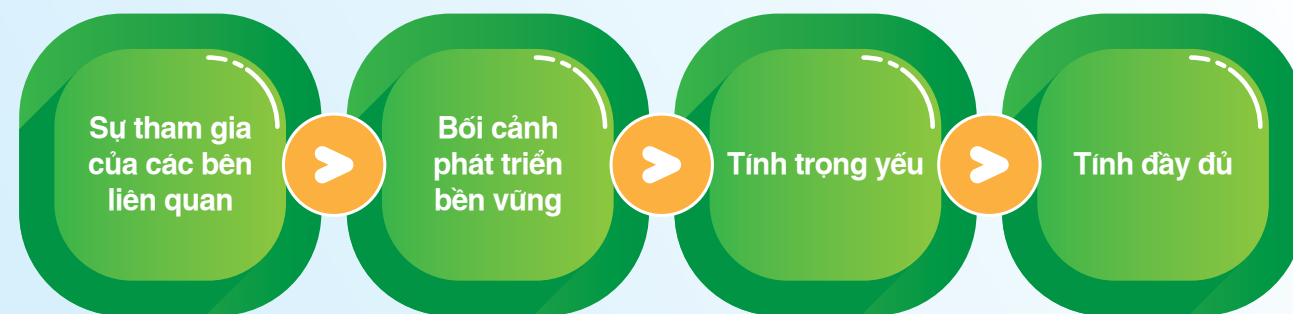
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VICOSTONE NĂM 2021 (tiếp)

2. NGUYÊN TẮC BÁO CÁO

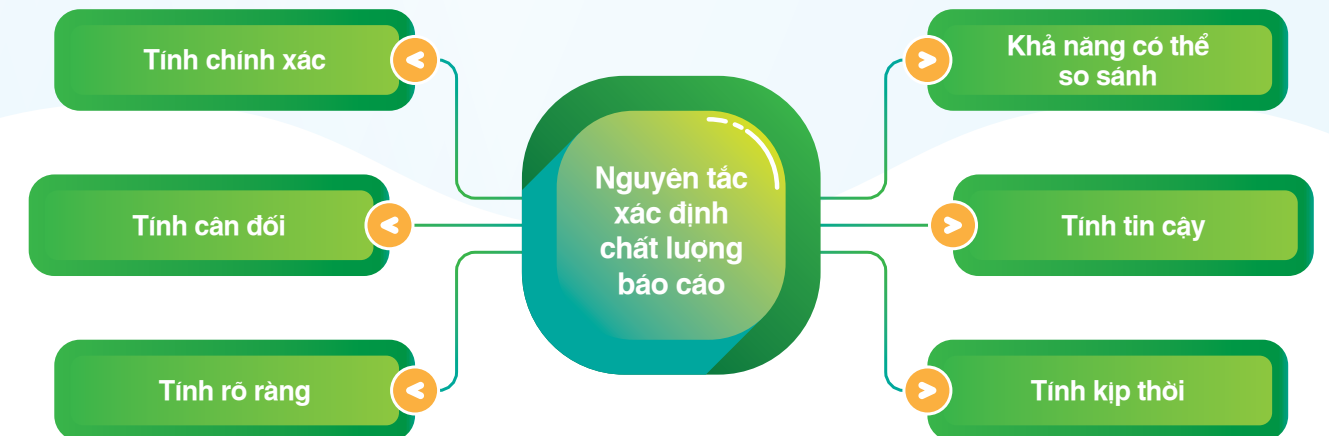
Báo cáo Phát triển bền vững của Vicostone được xây dựng nhằm công bố thông tin minh bạch và kịp thời về việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty một cách tích cực và chủ động đến với Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác, Người lao động và các bên liên quan. Đây là một tài liệu quan trọng thể hiện định hướng và hành động thiết thực trong việc xây dựng hệ sinh thái bền vững trong cộng đồng, gắn kết chặt chẽ với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Vicostone.

Báo cáo được lập hàng năm nhằm mục đích tổng kết và đánh giá lại việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty, kết hợp với những phản hồi của các bên liên quan để rà soát, nhìn nhận và đánh giá lại các hoạt động mà doanh nghiệp đã thực hiện trong suốt một năm qua, từ đó làm cơ sở lập kế hoạch và đưa ra điều chỉnh cần thiết cho năm tiếp theo.

Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo



Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo



3. PHẠM VI BÁO CÁO

Báo cáo đánh giá việc thực hiện và kế hoạch triển khai chiến lược phát triển bền vững của CTCP Vicostone. Các dữ liệu trong báo cáo dựa trên kết quả đo lường từ các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty. Một số dữ liệu về tài chính được tham chiếu trong Báo cáo Tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Vicostone năm 2021.

4. CHU KÌ BÁO CÁO: 1 lần/ năm

5. KÌ BÁO CÁO: 01/01/2021 – 31/12/2021

6. LIÊN HỆ

Mọi thắc mắc và khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Vicostone cũng như nội dung của Báo cáo, vui lòng liên hệ theo thông tin:

Ông: **Phạm Anh Tuấn**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc CTCP Vicostone**

Điện thoại: 024 3368 5826 • Fax: 024 3368 6652

Địa chỉ: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mọi phản hồi của Quý vị là góp ý quý giá giúp Vicostone hiểu được mong muốn, nhu cầu của các bên liên quan một cách nhanh chóng và chính xác nhất, là cơ sở để Công ty đánh giá và điều chỉnh chiến lược và các chương trình phát triển bền vững hiện tại nhằm đảm bảo sự hài hòa lợi ích của các bên liên quan, hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

17 MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PTBV TẠI VIỆT NAM

Tháng 9 năm 2015, tại Hội nghị Thượng đỉnh Liên Hợp Quốc về phát triển bền vững, các quốc gia trên thế giới đã thông qua Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDG) là mục tiêu phổ quát được đưa ra nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030 ở mỗi quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc (LHQ).

LHQ đã chính thức thông qua 17 mục tiêu toàn cầu đầy tham vọng nhưng cũng mang tính khả thi về Phát triển bền vững.

Trong bài phát biểu khai mạc Hội nghị thượng đỉnh Phát triển bền vững, Nguyên Tổng Thư ký LHQ Ban Ki-moon đã khẳng định chương trình nghị sự Phát triển bền vững chính là lời hứa của các nhà lãnh đạo tới mọi người dân trên thế giới rằng tất cả các quốc gia sẽ cùng chung tay gây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Tất cả đều nhằm hướng tới tinh thần cốt lõi của chương trình nghị sự này, đó là “vì một thế giới không để ai lại phía sau”.

Những mục tiêu phát triển bền vững đều hết sức thực tế, quan trọng và có mối quan hệ mật thiết với nhau. Những mục tiêu được đề ra là những khó khăn thách thức trên Thế giới cần được xử lý và giải quyết một cách nhanh chóng, triệt để.

Tại Việt Nam, “phát triển bền vững” là từ khóa đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn, là “thế thông hành xanh” trong tiến trình hội nhập kinh tế thế giới ngày càng sâu rộng. Định hướng phát triển bền vững đã được Chính phủ lồng ghép xuyên suốt trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, trong đó nhấn mạnh việc huy động hiệu quả nguồn lực cho phát triển bền vững. Chính phủ cũng đã ban hành nhiều chính sách nền tảng là “bệ đỡ” cho phát triển bền vững, cụ thể như Chương trình Nghị sự 21 của Việt Nam (2004), Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững với 17 mục tiêu phát triển bền vững và 115 mục tiêu cụ thể đặt ra cho Việt Nam trong giai đoạn từ nay đến năm 2030 trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội - môi trường.

Ngày 01/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 với các mục tiêu tham vọng nhằm đưa Việt Nam bắt kịp, tiến cùng, vượt lên, hướng tới khát vọng thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội.

Đây là minh chứng rõ nét nhất về việc Việt Nam đã quyết tâm lựa chọn cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo định hướng tăng trưởng xanh.

Theo báo cáo của Chương trình phát triển LHQ (UNDP) tại Hội thảo công bố Báo cáo Quốc gia năm 2020 “Tiến độ 5 năm thực hiện SDG” do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức ngày 21/10/2021 tại Hà Nội, Việt Nam được đánh giá thuộc nhóm đầu trong 3 nhóm quốc gia trên thế giới có tiến bộ nhanh nhất trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs). Báo cáo cho thấy, thứ hạng của Việt Nam về kết quả thực hiện SDGs liên tục tăng trong giai đoạn 2016-2020. Năm 2020, Việt Nam đứng thứ 49/166 nước về chỉ số SDGs, tăng 5 bậc so với bảng xếp hạng trước đó. Theo dự báo, đến năm 2030, Việt Nam có khả năng sẽ đạt được 5 trong số 17 mục tiêu SDGs, bao gồm: Mục tiêu 1 về xóa nghèo, Mục tiêu 2 về xóa đói, Mục tiêu 4 về chất lượng giáo dục, Mục tiêu 13 về các hành động bảo vệ khí hậu, và Mục tiêu 17 về quan hệ đối tác toàn cầu.

Vicostone nhận thấy rõ phát triển bền vững và kinh doanh có ý thức chính là hệ giá trị giúp doanh nghiệp vượt qua mọi biến động, thúc đẩy năng lực cạnh tranh, gia tăng giá trị thương hiệu trên thị trường. Những kết quả đạt được về phát triển bền vững trong giai đoạn 2016 – 2020 của Việt Nam sẽ là điều kiện thuận lợi và nguồn động lực để Vicostone tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển bền vững của mình trong những năm tiếp theo.



CHỈ TIÊU	CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU CỦA VICOSTONE NĂM 2021	ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG	THAM CHIẾU 17 SDGS
 KINH TẾ	GRI 201 Hiệu quả hoạt động Kinh tế GRI 202 Sự hiện diện trên thị trường GRI 206 Hành vi cản trở cạnh tranh	- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và đảm bảo sự tăng trưởng kinh tế bền vững và hiện thực hóa cam kết với các bên liên quan; - Thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình chiến lược, triển khai toàn diện trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp để chủ động thích ứng hiệu quả trước các biến động của kinh tế, thị trường và công nghệ; - Về tài chính, nâng cao khả năng sinh lời và đảm bảo tăng trưởng doanh thu bền vững bằng việc tiếp tục duy trì và phát triển các thị trường hiện có, đồng thời triển khai nghiên cứu thị trường, tiếp cận và khai thác các thị trường tiềm năng; - Đối với khách hàng, nâng cao lợi thế cạnh tranh khác biệt bằng chiến lược giá phù hợp với phân khúc khách hàng mục tiêu và đặc thù của từng thị trường; không ngừng sáng tạo phát triển sản phẩm mới, sản phẩm độc đáo - khác biệt; liên tục cải tiến, đổi mới để nâng cao chất lượng dịch vụ và các giá trị gia tăng, nhằm nâng cao mức độ hài lòng, tin tưởng và gắn bó của khách hàng đối với Vicostone, hướng tới mục tiêu trở thành thương hiệu dẫn đầu tại thị trường trọng điểm và số 1 tại Việt Nam; - Trong công tác quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất thông qua việc quản trị nguồn nguyên vật liệu, tiếp tục triển khai chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên liệu nhằm nâng khả năng tự chủ nguồn nguyên liệu đầu vào; cải tiến các quy trình công nghệ sản xuất để tiếp tục nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm đầu ra theo hướng kinh tế tuần hoàn; đảm bảo toàn bộ quá trình vận hành sản xuất kinh doanh tuân thủ nghiêm túc các quy chuẩn, quy định về môi trường tại Việt Nam và tại các thị trường xuất khẩu của VICOSTONE®.	SDG 8 SDG 9 SDG 11 SDG 12
 MÔI TRƯỜNG	GRI 301 Vật liệu GRI 302 Năng lượng GRI 303 Nước và Nước thải GRI 305 Phát thải GRI 306 Chất thải GRI 307 Tuân thủ về môi trường	- Trở thành “Doanh nghiệp xanh”, giảm thiểu tối đa các tác hại đến môi trường thông qua việc sử dụng năng lượng hiệu quả, sử dụng các thiết bị được dán nhãn “xanh”; - Thiết lập và duy trì sự đồng hành trong các hoạt động vì môi trường giữa Công ty với người lao động, khách hàng, đối tác và các bên khác; - Áp dụng hệ thống quan trắc tự động, tăng cường công tác đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp cần chú trọng các cam kết trách nhiệm đối với xã hội và môi trường. Duy trì áp dụng và cập nhật các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường.	SDG 6 SDG 7 SDG 12 SDG 13 SDG 14
 XÃ HỘI	GRI 401 Việc làm GRI 403 An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp GRI 404 Giáo dục và đào tạo GRI 405 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 413 Cộng đồng địa phương GRI 416 Sức khỏe và an toàn của khách hàng	- Phát triển nguồn nhân lực bền vững và xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc cho người lao động; thực hiện quy hoạch và phát triển năng lực cho đội ngũ lãnh đạo kế cận; tăng cường đào tạo, chủ động trang bị cho người lao động kiến thức, kỹ năng cần thiết nhằm đáp ứng hiệu quả quá trình chuyển đổi số và xu thế nâng cao tỉ trọng công nghệ trong sản xuất công nghiệp; nâng cao năng lực về nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học và nghiên cứu thị trường để phát huy lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác hiệu quả các thị trường trọng yếu và thị trường tiềm năng; khuyến khích văn hóa phản biện để mỗi cá nhân không ngừng đổi mới sáng tạo tiếp tục đóng góp cho sự phát triển bền vững của Vicostone; - Phát triển cộng đồng, địa phương; Vicostone tập trung hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản và nâng cao cho người dân địa phương giúp họ phát triển bản thân và gia đình tốt hơn thông qua các chương trình tuyển dụng, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, cải thiện và hỗ trợ xây dựng môi trường sống tốt hơn; Tiếp tục tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội như: Ủng hộ đồng bào bão lụt, phụng dưỡng suốt đời Bà mẹ Việt Nam anh hùng, nhận đỡ đầu trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đầu tư phát triển thể hệ trẻ, cải thiện cơ sở vật chất - đường, trường, trạm...; Tiếp tục duy trì áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.	SDG 3 SDG 4 SDG 5 SDG 8 SDG 10 SDG 11 SDG 16 SDG 17

I CHUỖI GIÁ TRỊ CỦA VICOSTONE

1. KHỐI VẬN HÀNH



2. KHỐI HỖ TRỢ

1. Tài chính kế toán

- Xây dựng các kế hoạch kinh doanh bài bản, kế lưỡng theo quy trình PBF, gắn kết giữa chiến lược dài hạn và các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chi tiết hàng tháng, hàng quý với các hoạt động tài chính.

2. Quản trị rủi ro

- Áp dụng các tiêu chuẩn quản lý rủi ro doanh nghiệp tiên tiến như ISO 31000, COSO;
- Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành.

3. Quản lý nguồn nhân lực

- Nâng cao, phát triển năng lực cho toàn thể CBCNV;
- Tuyển dụng và thu hút nhân tài;
- Chế độ và chính sách lương, thưởng, phúc lợi ưu việt, gắn liền với việc gắn kết người lao động lâu dài; Đảm bảo các chế độ, điều kiện an toàn lao động, an toàn sản xuất, bảo hiểm và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
- Áp dụng các tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội như SA 8000.

4. Quản lý năng lực doanh nghiệp

- Nâng cao chất lượng quản trị theo thông lệ quốc tế, sử dụng các công cụ quản trị tiên tiến như thẻ điểm cân bằng BSC, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc KPI, tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

5. Quản lý công nghệ thông tin

- Đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, sử dụng hệ thống quản lý tiên tiến như SAP - ERP;
- Nghiên cứu, áp dụng các công nghệ trí tuệ thông minh (AI) vào sản xuất, quản lý chất lượng, kho vận...

6. Quản lý mối quan hệ bên ngoài

- Thực hiện chức năng quan hệ công chúng, truyền thông chủ động với các đối tượng liên quan.

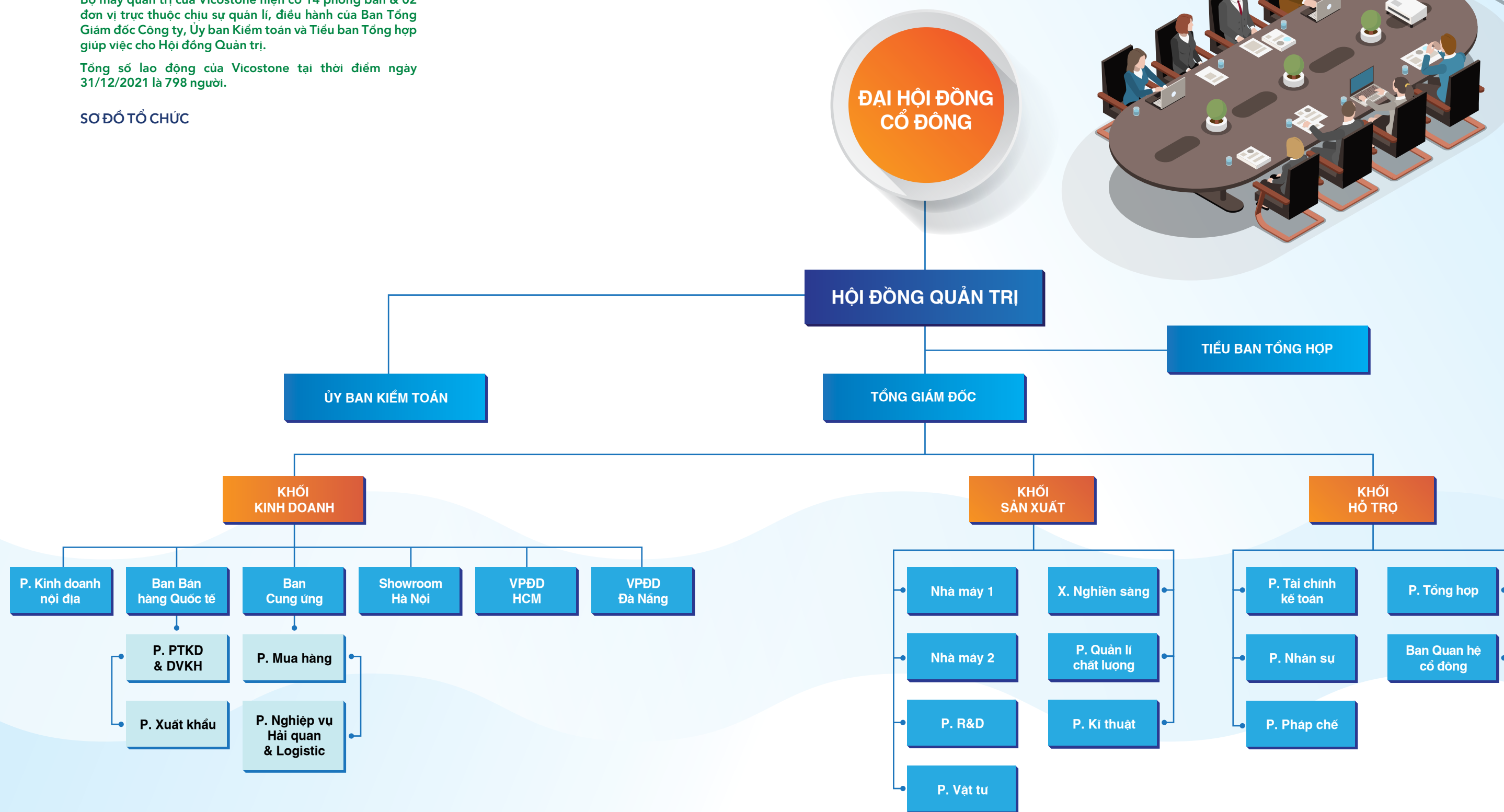


1. CƠ CẤU QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bộ máy quản trị của Vicostone hiện có 14 phòng ban & 02 đơn vị trực thuộc chịu sự quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty, Ủy ban Kiểm toán và Tiểu ban Tổng hợp giúp việc cho Hội đồng Quản trị.

Tổng số lao động của Vicostone tại thời điểm ngày 31/12/2021 là 798 người.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO TRONG QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2.1. Nguyên tắc quản trị và triển khai chiến lược phát triển bền vững tại Vicostone

- Cam kết tuân thủ các chuẩn mực bắt buộc và được khuyến khích sử dụng: Tuân thủ các quy định của pháp luật và thông lệ của Việt Nam cũng như quốc tế về quản trị công ty, tham chiếu Bộ Chỉ số Doanh nghiệp Phát triển bền vững – CSI do VCCI, VBCSD cùng chuyên gia các bộ ban ngành và tổ chức độc lập soạn thảo.
- Phối hợp chặt chẽ trong cơ cấu quản trị: Tất cả các đối tượng từ Ban Lãnh đạo tới CBCNV cam kết tham gia và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công trong cơ cấu quản trị để đảm bảo thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững, đặc biệt phát huy vai trò của Ban Lãnh đạo trong việc giám sát chiến lược, điều chỉnh theo tình hình thực tế của môi trường kinh doanh.
- Minh bạch trong mọi hoạt động của doanh nghiệp: Đảm bảo minh bạch thông tin trong mọi công bố tài chính và phi tài chính, trung thực và kịp thời báo cáo các sự kiện, thông tin quan trọng ảnh hưởng tới việc triển khai chiến lược và thực hiện mục tiêu đề ra để có những điều chỉnh và xử lý nhanh chóng, phù hợp.
- Phát huy vai trò kiểm soát trong doanh nghiệp: Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ đúng, đủ, hiệu quả để đảm bảo việc theo dõi quản lý các tài sản hữu hình, vô hình, giám sát mục tiêu sản xuất kinh doanh, tính xác thực trong báo cáo, tuân thủ các chính sách, quy trình thủ tục và các quy định pháp lý có liên quan... được theo dõi và đi đúng định hướng, quy định.
- Đặt việc hài hòa lợi ích của các bên liên quan lên trước hết trong mọi hành động. Mỗi đơn vị, phòng ban chức năng đối xử công bằng, đảm bảo vai trò và quyền lợi của tất cả các bên liên quan, trong đó có cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động..., không thiên vị hay thực hiện những hành vi sai lệch với quy tắc ứng xử của Công ty nhằm mục đích cá nhân.

2.2. Vai trò và trách nhiệm của Ban Lãnh đạo và các đơn vị chuyên môn

Hội đồng Quản trị

- Hoạch định chiến lược, chỉ đạo chung về các vấn đề chiến lược của Công ty liên quan đến phát triển bền vững;
- Phê duyệt các mục tiêu và kế hoạch hành động.

Ban Tổng Giám đốc

- Xây dựng và trình HĐQT các mục tiêu và kế hoạch hành động về phát triển bền vững của Công ty;
- Chia sẻ chiến lược, mục tiêu và kế hoạch phát triển bền vững trong toàn Công ty;
- Đảm bảo kế hoạch phát triển bền vững đạt mục tiêu đề ra.

Các đơn vị chức năng

- Triển khai và hiện thực hóa kế hoạch phát triển bền vững theo định hướng của Ban Tổng Giám đốc.

Người lao động

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể hàng ngày liên quan đến các mục tiêu về phát triển bền vững của Vicostone.

Vicostone không thành lập Tiểu ban chuyên trách về vấn đề phát triển bền vững. Thay vào đó, Công ty giao nhiệm vụ cho các đơn vị chức năng kết hợp mục tiêu phát triển bền vững trong từng hoạt động chuyên môn của Công ty, triển khai các hoạt động để hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững đã được Ban Lãnh đạo Công ty thống nhất đề ra.

Tỉ lệ thành viên ban Lãnh đạo của Vicostone được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương chiếm 22%.

2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO TRONG QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp)

2.3. Vai trò chức năng các đơn vị phòng ban trong tổ chức chịu trách nhiệm về vấn đề phát triển bền vững: Kinh tế, xã hội, môi trường.

Các đơn vị chuyên môn đóng một vai trò quan trọng trong quản trị và triển khai các hoạt động hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Công ty, cụ thể như sau:



TT	ĐƠN VỊ CHỨC NĂNG PHỤ TRÁCH CHÍNH	VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG CƠ CẤU QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
1	Phòng Nghiên cứu, Phát triển và Ứng dụng công nghệ mới (R&D)	- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đảm bảo hiệu quả, chất lượng tốt nhất đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của khách hàng; - Nghiên cứu cải tiến công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; giám sát và điều phối sự tuân thủ yêu cầu công nghệ trong tất cả các công đoạn của quá trình sản xuất; - Nghiên cứu khả năng sản xuất, ứng dụng các vật liệu mới, nguyên liệu mới trong sản xuất kinh doanh của Công ty; - Nghiên cứu ảnh hưởng, tác động của các điều kiện môi trường, khí hậu, điều kiện làm việc tới sự biến đổi chất lượng sản phẩm nếu có và đưa ra giải pháp khắc phục.
2	Phòng Pháp chế	- Tham mưu, tư vấn, cho Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban chức năng về các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; - Kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp của các hoạt động trong Công ty và các văn bản do Công ty ban hành; kiến nghị các biện pháp xử lý và khắc phục các hoạt động không phù hợp với quy định của pháp luật; - Hỗ trợ các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đăng kí bản quyền, bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa và các quyền sở hữu trí tuệ khác của Công ty tại Việt Nam và nước ngoài; - Tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp giữa Công ty và người lao động, đối tác, khách hàng hoặc cơ quan tổ chức khác.
3	Phòng Tài chính Kế toán	- Tổ chức công tác hạch toán kế toán, thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với mọi hoạt động kinh tế của Công ty; - Cân đối thu – chi, điều tiết các nguồn lực tài chính của Công ty, khai thác và sử dụng nguồn vốn hiệu quả hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Công ty; - Kiểm tra, giám sát các khoản phải thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm luật về tài chính kế toán; - Lập các báo cáo thường niên và đột xuất theo yêu cầu, đầy đủ và minh bạch.
4	Ban Bán hàng Quốc tế (gồm Phòng Phát triển kinh doanh & dịch vụ khách hàng và phòng Xuất khẩu)	Chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động kinh doanh; chăm sóc khách hàng; tìm kiếm, khai thác và phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm của Công ty. Ban Bán hàng Quốc tế bao gồm 2 phòng: - Phòng Phát triển kinh doanh và dịch vụ khách hàng: Hoạch định xây dựng chiến lược bán hàng; chiến lược phân phối quốc tế; xây dựng kế hoạch và triển khai phát triển thị trường mới; xây dựng chính sách bán hàng và chính sách hậu mãi; quản lý quan hệ khách hàng; xử lý phản hồi khách hàng, xử lý khiếu nại. - Phòng Xuất khẩu: Xây dựng kế hoạch bán hàng định kì; chăm sóc, phát triển và quản lý hệ thống khách hàng, đối tác; triển khai công tác bán hàng quốc tế; thực hiện điều phối đơn hàng, kế hoạch đóng hàng, phối hợp với Phòng Logistic và Nghiệp vụ Hải quan, CO; quản lý công nợ khách hàng, nhà phân phối, đối tác, nhà cung cấp dịch vụ...

5	Ban Cung ứng (gồm phòng Mua hàng và Phòng Nghiệp vụ hải quan & Logistic)	Tham mưu giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực mua hàng (mua hàng nhập khẩu và nội địa), nghiệp vụ hải quan, quản lý thuế XNK – Doanh nghiệp ưu tiên và logistic, nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược Công ty. Bao gồm 2 phòng: - Phòng Mua hàng: Xây dựng chiến lược mua hàng, chiến lược nguồn nguyên vật liệu; xây dựng và ban hành quy định mua hàng cho Công ty; lập kế hoạch mua hàng hàng năm; thực hiện mua hàng, đàm phán hợp đồng; xây dựng, phát triển mạng lưới nhà cung cấp trong và ngoài nước...; - Phòng Nghiệp vụ hải quan và Logistic: Phối hợp Ban Bán hàng Quốc tế thực hiện điều phối công tác vận tải đóng/dỡ hàng hóa xuất nhập khẩu; thực hiện nghiệp vụ logistic trong nước; công tác hải quan, tuân thủ quy định nhà nước với doanh nghiệp hải quan ưu tiên.
6	Phòng Kinh doanh nội địa	Tham gia tổ chức các công tác tiếp thị, quảng bá giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm và mở rộng thị trường sản phẩm của Công ty với các đối tác trong nước; hoạt động trade marketing; xúc tiến bán hàng tại thị trường trong nước; công tác quản lý kĩ thuật và triển khai lắp đặt sản phẩm tại thị trường trong nước. - Công tác bán hàng trong nước: Xây dựng chiến lược bán hàng thị trường nội địa; ban hành chính sách quy định bán hàng; lập kế hoạch và dự báo doanh thu; phát triển quản lý hệ thống khách hàng và đối tác; thực hiện nghiệp vụ bán hàng, hỗ trợ khách hàng, tiếp nhận và xử lý thông tin phản hồi từ khách hàng; chăm sóc khách hàng, định kì đánh giá sự hài lòng của khách hàng. - Hoạt động trade marketing: Xây dựng chiến lược marketing; xúc tiến thương mại cho trung gian và người tiêu dùng; tạo hiện diện hình ảnh sản phẩm và thương hiệu; xây dựng và tổ chức hoạt động hội nghị, hội thảo cho nhà phân phối/đại lí/ kiến trúc sư... nhằm giới thiệu sản phẩm, xúc tiến bán hàng, tăng trải nghiệm người tiêu dùng về sản phẩm và thương hiệu. - Hoạt động đấu thầu và quản lý dự án: Triển khai dự án công trình đảm bảo chất lượng và tiến độ dự án; giám sát chất lượng lắp đặt; thực hiện việc giao hàng, lắp đặt theo yêu cầu của khách hàng; hỗ trợ kĩ thuật cho nhà phân phối và các khách hàng kênh OEM.
7	Nhà máy sản xuất (gồm NM1, NM2, Xưởng Nghiền sàng)	- Xây dựng kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất đảm bảo đáp ứng được năng suất và chất lượng theo yêu cầu và mục tiêu của Công ty; - Kiểm soát chi phí sản xuất tạo sản phẩm để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
8	Phòng Kỹ thuật	- Quản lý danh mục máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của Công ty; - Kiểm định, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị máy móc định kì và đột xuất theo yêu cầu của toàn Công ty, đảm bảo vận hành liên tục, an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp; - Thực hiện chương trình nội địa hoá các phụ tùng, bộ phận máy móc; nghiên cứu và thực hiện các đề tài cải tiến kĩ thuật; theo dõi, tổng hợp và phổ biến, ứng dụng các sáng kiến cải tiến kĩ thuật mới góp phần giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; - Quản lý, triển khai áp dụng, giám sát thực hiện, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001.
9	Phòng Vật tư	- Quản lý xuất nhập các loại vật tư, phụ tùng, thiết bị đầu vào và các thành phẩm, bán thành phẩm đầu ra của quá trình sản xuất, đảm bảo tính chính xác, hiệu quả và kịp thời; - Tổ chức nguồn lực phù hợp phục vụ công tác sửa chữa nhằm giảm thiểu số lượng đã chưa đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng và đáp ứng yêu cầu bán hàng; - Quản lý và điều phối các thiết bị: Xe nâng, xe xúc lật, xe cẩu thuộc quyền quản lý của đơn vị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh; quản lý kho vận.

10	Phòng Nhân sự	- Hoạch định nhân sự: Đảm bảo đủ nhân lực về số lượng và chất lượng để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; - Tuyển dụng: Thông báo thông tin tuyển dụng và tuyển chọn công khai nhằm tìm kiếm nhân viên phù hợp nhất theo yêu cầu của Công ty; - Đào tạo và phát triển: Xác định nhu cầu đào tạo, tổ chức đào tạo, kiểm tra giám sát quá trình đào tạo, đánh giá hiệu quả phục vụ mục tiêu phát triển của Công ty và đảm bảo sự phát triển của nhân viên; - Đánh giá năng lực và thành tích cán bộ nhân viên: Xây dựng phương pháp, quy trình, triển khai đánh giá năng lực, thành tích của cán bộ nhân viên trong Công ty để trả lương, thưởng và đưa ra chương trình hành động đào tạo phát triển, luân chuyển, bổ nhiệm trong Công ty; - Quản trị tiền lương, phúc lợi: Xây dựng và thực hiện các chính sách thù lao, phúc lợi trong Công ty nhằm duy trì, tạo động lực lao động, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Pháp luật lao động và các quy định của Nhà nước có liên quan; - Quan hệ lao động: Đảm bảo mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động thông qua các hoạt động thương lượng, đối thoại và các chính sách của Công ty với người lao động, thực hiện khảo sát chính sách nhân sự, mức độ hài lòng hàng năm đối với toàn thể cán bộ, nhân viên để cải tiến chính sách nhân sự; - Đóng vai trò thường trực Hội đồng Kì luật và thường trực Hệ thống Trách nhiệm xã hội SA8000 của Công ty.
11	Phòng Tổng hợp	- Quản lý cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị làm việc cho toàn thể CBCNV của Công ty; - Đảm bảo an ninh, an toàn trong toàn Công ty; - Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; - Kiểm tra môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động thông qua quản lý và theo dõi sức khỏe định kì; - Đầu mối quản lý và tổ chức thực hiện và cải tiến Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp ISO 45001:2018; chương trình Kaizen-5S.
12	Phòng Quản lý chất lượng	- Xây dựng các tiêu chuẩn về nguyên vật liệu sản xuất theo yêu cầu công nghệ, kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu trước khi nhập kho; nghiệm thu chất lượng sản phẩm; kiểm tra chất lượng thành phẩm tại các dây chuyền sản xuất và chất lượng thành phẩm trước khi đóng hàng, đảm bảo tất cả các sản phẩm đều được kiểm tra theo tiêu chuẩn đã ban hành; - Quản lý, triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến các hệ thống quản lý chất lượng áp dụng trong công ty, bao gồm: Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001), quản lý môi trường (ISO 14001); - Phối hợp với Phòng Tổng hợp tổ chức kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
13	Ban Quan hệ cổ đông	- Tổ chức đón tiếp và trả lời những thắc mắc hoặc yêu cầu của nhà đầu tư. Xây dựng lịch trình gặp gỡ định kì hàng năm giữa Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc và các nhà đầu tư; - Tham mưu tư vấn Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến định hướng chiến lược về quan hệ nhà đầu tư, quan hệ cổ đông của Công ty; - Tổ chức/phát hành công bố thông tin theo quy định pháp luật.



I

CÁC BÊN LIÊN QUAN CỦA VICOSTONE

Các bên liên quan là những đối tượng có khả năng ảnh hưởng tới hoạt động của Vicostone hoặc chịu ảnh hưởng từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Vicostone. Theo đó, các bên liên quan được Công ty xác định bao gồm:



Cổ đông và Nhà đầu tư



Người lao động



Khách hàng, Đối tác



Nhà cung cấp



Cộng đồng, xã hội



Cơ quan Nhà nước

Trong suốt hơn 19 năm phát triển, Vicostone luôn coi “Phát triển bền vững” là trọng tâm và kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị công ty, đầu tư nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực. Ý thức và hành động đúng cam kết vì lợi ích của con người và xã hội là nguyên tắc cơ bản trong hoạt động của Vicostone.

Thỏa mãn mọi yêu cầu hợp lý của khách hàng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, an toàn sức khỏe nghề nghiệp là nền tảng để phát triển bền vững của Vicostone. Theo đó, Vicostone cam kết:

- Chung tay vì cuộc sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng, xã hội;
- Phát triển con người – nội lực của doanh nghiệp;

- Sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả, áp dụng công nghệ xanh, sạch, bền vững;

- Hiện thực hóa mọi cam kết với các bên liên quan;

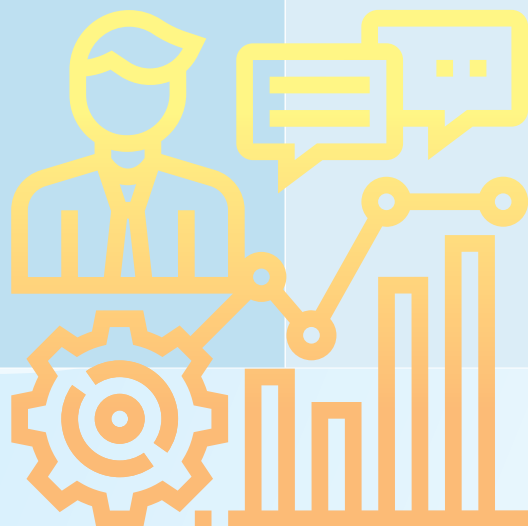
- Thượng tôn pháp luật, chính trực và minh bạch;

Cung cấp mọi nguồn lực cần thiết để duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng – môi trường – trách nhiệm xã hội – an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, SA 8000:2014, ISO 45001:2018.

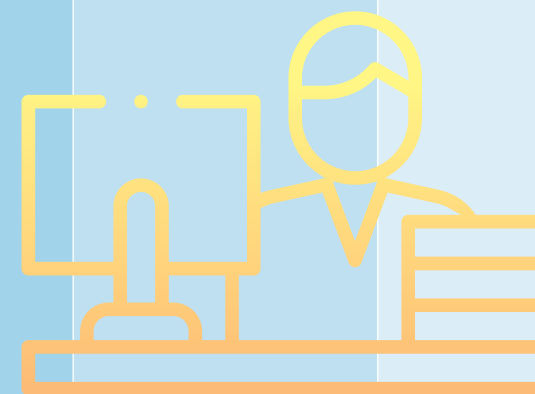
Hiện thực hóa mọi cam kết, đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa Công ty với các bên liên quan, thượng tôn pháp luật, xây dựng và duy trì mối quan hệ trên tinh thần tôn trọng và hợp tác, thấu hiểu và đồng hành. Vicostone luôn chú trọng, xem xét đến các vấn đề mà các bên liên quan đang quan tâm, tìm cách tiếp cận sâu sát, hiệu quả nhất, phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu của Công ty.

THẤU HIỂU ĐỂ HÀNH ĐỘNG HIỆU QUẢ DỰA TRÊN MONG MUỐN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	MỤC TIÊU VICOSTONE HƯỚNG ĐẾN	HÀNH ĐỘNG CỦA VICOSTONE NĂM 2021
CỔ ĐỒNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ	- Hiệu quả hoạt động kinh tế; - Thông tin công bố đầy đủ, minh bạch, chính xác và nhanh chóng; - Đảm bảo quyền và lợi ích công bằng giữa các Cổ đông và Nhà đầu tư; - Nâng cao năng lực quản trị, cập nhật những phương pháp quản trị hiệu quả và phù hợp với tình hình phát triển của Công ty; - Được trao đổi hai chiều với doanh nghiệp.	- Duy trì và mở rộng quan hệ với các Cổ đông và Nhà đầu tư; - Tuân thủ đúng, đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính minh bạch; - Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và quyền lợi của Cổ đông và Nhà đầu tư.	- Tổ chức họp Đại hội Cổ đông Thường niên nhằm gặp gỡ cổ đông và nhà đầu tư, tổng kết công tác sản xuất kinh doanh và quản trị trong năm vừa qua, thảo luận và thống nhất kế hoạch hoạt động cho giai đoạn tiếp theo. Đại hội Cổ đông Thường niên Vicostone 2021 được tổ chức vào ngày 16/04/2021 với sự tham gia của các cổ đông đại diện cho hơn 143 triệu cổ phần, chiếm 89,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 dưới tác động của đại dịch COVID-19; - Phân phối toàn bộ 4,8 triệu cổ phiếu quỹ cho cổ đông để hoàn thành trả cổ tức 2020 đợt 2 theo kế hoạch đã được đại hội thông qua; - Thực hiện chi trả cổ tức 2021 bằng tiền mặt với tỉ lệ 40% vào ngày 23/06 và ngày 24/12; - Đảm bảo tất cả cổ đông đều được ứng xử công bằng và quyền lợi cổ đông được thực hiện; - Cung cấp đầy đủ, minh bạch, kịp thời các thông tin về sản xuất kinh doanh cho cổ đông, nhà đầu tư; - Thực hiện, tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của một Công ty niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán, quảng bá thương hiệu VICOSTONE® đến các nhà đầu tư trên thị trường.

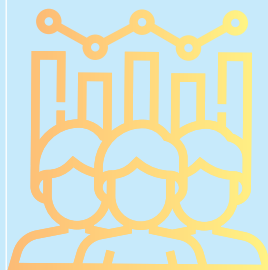


BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	MỤC TIÊU VICOSTONE HƯỚNG ĐẾN	HÀNH ĐỘNG CỦA VICOSTONE NĂM 2021
NGƯỜI LAO ĐỘNG	- Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, gắn kết, không phân biệt đối xử; - Chính sách lương, thưởng hấp dẫn, công bằng, chế độ phúc lợi đa dạng, cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác; - Cơ hội đào tạo, phát triển nghề nghiệp, phát huy năng lực cá nhân; - Những thành tựu và đóng góp của cá nhân được ghi nhận.	- Tăng cường tinh thần đoàn kết và hợp tác trong công việc, xây dựng tinh kỉ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động; - Tăng cường và nâng cao sự gắn bó, trung thành của người lao động; - Đánh giá nhằm cải thiện các chính sách phúc lợi cho người lao động; - Tuyên truyền CBCNV tham gia và đóng góp giá trị cho cộng đồng.	- Đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, tự do bình đẳng và chăm lo sức khỏe cho người lao động. Năm 2021, mặc dù đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển kinh tế xã hội trong cả nước, Vicostone đã thực hiện nhanh chóng và đồng bộ nhiều biện pháp ưu tiên an toàn, sức khỏe cho người lao động như triển khai mô hình làm việc "3 tại chỗ", phun khử khuẩn nơi làm việc, trang bị dung dịch rửa tay và khẩu trang cho CBCNV, lắp đặt máy đo thân nhiệt thông minh tại cửa ra vào của các khu vực văn phòng, nhà xưởng, duy trì khoảng cách an toàn tại nơi làm việc và bếp ăn, xét nghiệm kháng nguyên (3 lần/tuần)...; - Duy trì và không ngừng nâng cao chính sách phúc lợi và ổn định thu nhập cho người lao động. Năm 2021, dưới tác động của đại dịch COVID-19, nhiều doanh nghiệp đã phải tạm dừng hoạt động hoặc đóng cửa. Với nền tảng hệ thống quản trị và tài chính vững chắc, Vicostone không những duy trì mà còn tuyển dụng thêm để duy trì nguồn nhân lực vững mạnh, đảm bảo thu nhập cho 100% CBCNV; - Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc, đề cao tính gắn kết, phối hợp, sẻ chia giữa các cá nhân và các phòng, ban; - Tổ chức các khóa đào tạo trực tuyến cho 100% CBCNV trong Công ty. Tất cả người lao động được đánh giá năng lực định kỳ, tạo cơ sở nhằm đề xuất với Ban lãnh đạo các chương trình nâng cao kĩ năng, chuyên môn cho CBCNV và tìm kiếm, đào tạo thế hệ cán bộ quản lí, lãnh đạo kế cận; - Khảo sát mức độ hạnh phúc của toàn thể người lao động trong doanh nghiệp, tiếp thu các ý kiến đóng góp, đưa ra các giải pháp kịp thời và phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.



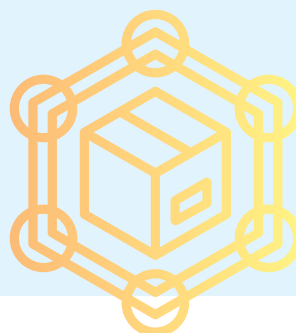
KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC

- Cam kết về chất lượng sản phẩm và dịch vụ;
 - Chi phí đầu tư xứng đáng chất lượng nhận được;
 - Dễ dàng tiếp cận thông tin về sản phẩm và dịch vụ qua các kênh;
 - Được hỗ trợ cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, được tư vấn chất lượng để đưa ra quyết định lựa chọn sản phẩm, dịch vụ;
 - Hoạt động chăm sóc khách hàng tốt, được giải quyết khiếu nại, bảo hành nhanh chóng, thuận tiện với các điều khoản rõ ràng.
- Nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm và chính sách, dịch vụ của Vicostone;
 - Tăng mức độ nhận biết và mức độ yêu thích của người tiêu dùng với thương hiệu VICOSTONE®.
- Thực hiện khảo sát thị trường thường xuyên để nắm bắt và dự báo xu hướng tiêu dùng, từ đó phát triển các dòng sản phẩm đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của khách hàng;
 - Mở rộng hệ thống các nhà phân phối, đại lý để tăng độ phủ và phục vụ khách hàng trên khắp các vùng miền một cách nhanh nhất;
 - Đào tạo, phát triển đội ngũ chăm sóc khách hàng và giải quyết khiếu nại chuyên nghiệp, tận tâm;
 - Liên tục rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận và xử lý khiếu nại của khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng;
 - Mở rộng kênh tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng tại phòng chăm sóc khách hàng, qua thư điện tử, đường dây nóng phục vụ 24/7...;
 - Xây dựng hệ thống bán hàng trực tuyến và thực hiện các chương trình kích cầu mua hàng qua hình thức khuyến mãi, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm và dịch vụ của Vicostone cũng như bước đầu thay đổi hành vi của người tiêu dùng trong bối cảnh xu hướng mua sắm trực tuyến phát triển mạnh mẽ;
 - Thường xuyên khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng để phát huy các điểm mạnh và cải thiện các hạn chế, qua đó đem lại dịch vụ có giá trị tốt nhất để đáp ứng kỳ vọng của khách hàng.



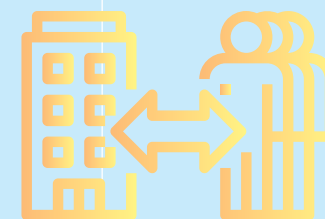
NHÀ CUNG CẤP

- Sự cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà cung cấp;
 - Sự bình đẳng, công bằng, minh bạch và hợp tác trên tinh thần song phương cùng có lợi;
 - Không tiết lộ thông tin bí mật của đối tác cho đối thủ cạnh tranh của họ.
- Đảm bảo hợp tác trên tinh thần tôn trọng, nguyên tắc win-win;
 - Đảm bảo việc thực thi và tuân thủ các nghĩa vụ và cam kết giữa các bên liên quan;
 - Tôn trọng và cam kết đảm bảo sự an toàn thông tin của đối tác.
- Trao đổi thông tin minh bạch trong quá trình đánh giá đối tác, đàm phán hợp đồng;
 - Cập nhật quy trình đánh giá đối tác, nhà cung cấp định kỳ theo tháng/quý/năm, tập trung vào khía cạnh sản xuất an toàn, đảm bảo môi trường và thực hiện cam kết với các bên liên quan;
 - Tham gia các hội thảo, chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác trong ngành, tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác mới;
 - Nhận ý kiến góp ý qua đường dây nóng, hòm thư điện tử, đối thoại trực tiếp và phản hồi kịp thời.



CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

- Không gây ô nhiễm môi trường, không gây ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh;
 - Vấn đề việc làm của địa phương;
 - Phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng địa phương, các hoạt động thiện nguyện, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ và hỗ trợ các gia đình, cá nhân có hoàn cảnh khó khăn...
 - Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương và cộng đồng xã hội, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh;
 - Góp phần vào sự phát triển bền vững chung của địa phương và cộng đồng, xã hội;
 - Gắn sự phát triển của Công ty với trách nhiệm xã hội, đặc biệt các vấn đề môi trường an toàn, an sinh tại cộng đồng và xã hội nói chung, địa phương nói riêng.
- Cùng với Tập đoàn Phenikaa – Vicostone ủng hộ hiện kim, hiện vật và nhân lực với tổng giá trị hơn 57 tỉ đồng cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, mua vắc-xin cho người dân thành phố Hà Nội và CBCNV của Công ty; trao tặng bốn oxy lỏng trị giá hơn 830 triệu đồng cho Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thất nhằm hỗ trợ công tác điều trị các bệnh nhân; trao tặng tủ sách cho thư viện trường THCS xã Thạch Hòa; trao tặng 02 nhà đại đoàn kết tổng trị giá 200 triệu đồng cho hai hộ dân tại huyện Thạch Thất; và nhiều hoạt động thiện nguyện khác;
 - Tuyển dụng lao động địa phương, góp phần ổn định cuộc sống cho người dân trên địa bàn;
 - Tích cực hưởng ứng các phong trào xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường tại địa phương;
 - Liên tục cải tiến, nâng cấp hệ thống bảo vệ môi trường tại Công ty, góp phần gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp và bền vững;
 - Nghiêm túc chấp hành các quy định về nghĩa vụ thuế.



CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

- Tuân thủ các quy định pháp luật nói chung và các quy định của cơ quan quản lý địa phương nói riêng;
 - Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước;
 - Sự tham gia tích cực của Công ty vào các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.
 - Tham gia hoàn thiện các quy định pháp luật, quy định quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty;
 - Thực hiện trọn vẹn trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước theo quy định;
 - Đóng góp tích cực cho các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.
- Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật mới có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty;
 - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty đối với Nhà nước theo quy định;
 - Tham gia các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.



2. CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU NĂM 2021



GRI
200

CÁC VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ

GRI
201

GRI
202

GRI
206

GRI 201 – Hiệu quả hoạt động kinh tế

GRI 202 – Sự hiện diện trên thị trường

GRI 206 – Hành vi cản trở cạnh tranh



GRI
300

CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG

GRI
301

GRI
302

GRI
303

GRI
305

GRI
306

GRI
307

GRI 301 – Vật liệu

GRI 302 – Năng lượng

GRI 303 – Nước và Nước thải

GRI 305 – Phát thải

GRI 306 – Chất thải

GRI 307 – Tuân thủ về môi trường



GRI
400

CÁC VẤN ĐỀ VỀ XÃ HỘI

GRI
401

GRI
403

GRI
404

GRI
405

GRI
413

GRI
416

GRI 401 – Việc làm

GRI 403 – An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp

GRI 404 – Giáo dục và đào tạo

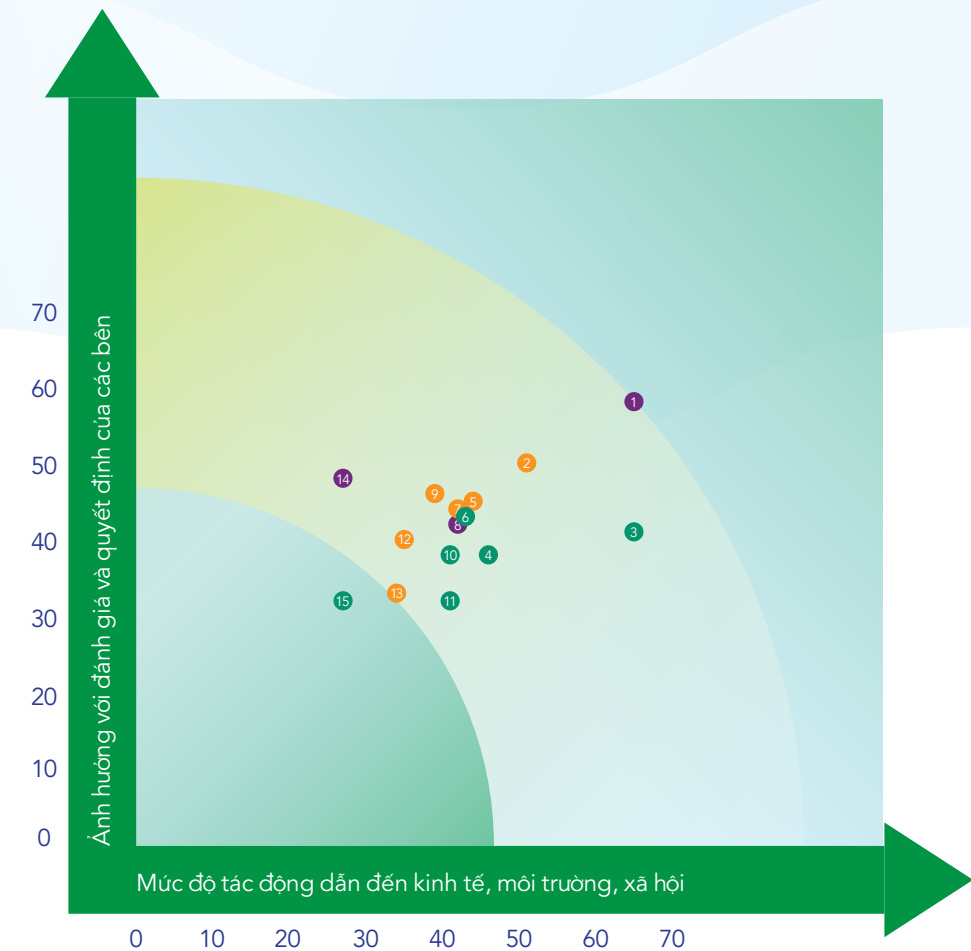
GRI 405 – Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng

GRI 413 – Cộng đồng địa phương

GRI 416 – Sức khỏe và an toàn của khách hàng



MA TRẬN TRỌNG YẾU



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ



I CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Với phương châm “Hiện thực hóa mọi cam kết”, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động và các bên khác liên quan, Vicostone xác định yếu tố hiệu quả hoạt động kinh tế là một trong những mục tiêu trọng yếu, là nền tảng quan trọng để Vicostone phát triển bền vững và tạo ra các giá trị đóng góp cho xã hội, cộng đồng.

II PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Năm 2021, đại dịch COVID-19 với các biến chủng vi-rút mới đã gây ra thiệt hại nặng nề cho nền kinh tế và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành vật liệu xây dựng. Ngay từ khi làn sóng dịch bệnh lần

thứ tư bắt đầu vào quý II, Chính phủ và các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đã áp dụng các biện pháp phòng dịch nghiêm ngặt, quyết liệt như giãn cách xã hội, hạn chế đi lại và đóng cửa một số dịch vụ không thiết yếu, qua đó tác động đáng kể đến tăng trưởng kinh tế chung.

Trong bối cảnh đó, Vicostone đã xây dựng, triển khai các phương án ứng phó linh hoạt để duy trì, ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời củng cố hệ thống quản trị, tiếp tục ứng dụng công nghệ để sẵn sàng cho sự chuyển đổi, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong xu hướng Cách mạng Công nghiệp 4.0. Bên cạnh đó, Công ty cũng đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin trọng điểm, hoàn thiện nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong thời đại công nghệ số.

III PHẠM VI BÁO CÁO

- Giá trị kinh tế do Công ty trực tiếp tạo ra.
- Giá trị kinh tế được phân bổ tới các bên liên quan: Cổ đông, Người lao động, Cộng đồng.

IV GIÁ TRỊ KINH TẾ TRỰC TIẾP ĐƯỢC TẠO RA

Năm 2021, dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Đại dịch đã khiến cho chuỗi cung ứng hàng hóa gặp nhiều khó khăn, các cảng biển bị tắc nghẽn, giá cước vận tải tăng cao. Tuy nhiên, nhờ việc thích ứng nhanh và chủ động quản trị rủi ro, Công ty đã đưa ra các biện pháp kịp thời để hoạt động sản xuất, bán hàng không bị gián đoạn và đạt được tăng trưởng ấn tượng cả về doanh thu và lợi nhuận.

Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021
1	Kim ngạch XNK hàng hóa	Tr.USD	186,90	204,63	224,46	202,68	277,81
	TRONG ĐÓ:						
	Kim ngạch nhập khẩu	Tr.USD	47,73	64,38	42,21	39,05	48,99
	Kim ngạch xuất khẩu	Tr.USD	139,17	140,25	182,25	163,63	228,82
2	Tổng doanh thu	Ti đồng	4.408,08	4.564,50	5.590,55	5.701,22	7.136,65
3	Chi phí từ hoạt động kinh doanh	Ti đồng	3.233,16	3.171,98	3.867,11	3.927,76	4.927,12
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	1.125,01	1.318,51	1.652,66	1.667,96	2.097,40
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	Ti đồng	1.121,78	1.123,54	1.410,11	1.428,42	1.772,06
6	Nộp ngân sách nhà nước: số đã nộp	Ti đồng	172,14	234,10	365,57	307,80	448,40
7	Nợ phải trả	Ti đồng	1.413,86	1.673,77	2.135,07	2.197,51	2.018,72
8	Vốn chủ sở hữu có đến cuối kì	Ti đồng	2.395,89	2.730,55	3.448,69	3.857,82	4.874,20
9	Vốn điều lệ	Ti đồng	800,00	1.600,00	1.600,00	1.600,00	1.600,00
10	Ti lệ trả cổ tức (bằng tiền và bằng cổ phiếu)	% mệnh giá cổ phiếu lưu hành	53,33%	140,00%	42,04%	40,00%	43,09%
11	Thu nhập bình quân/th						

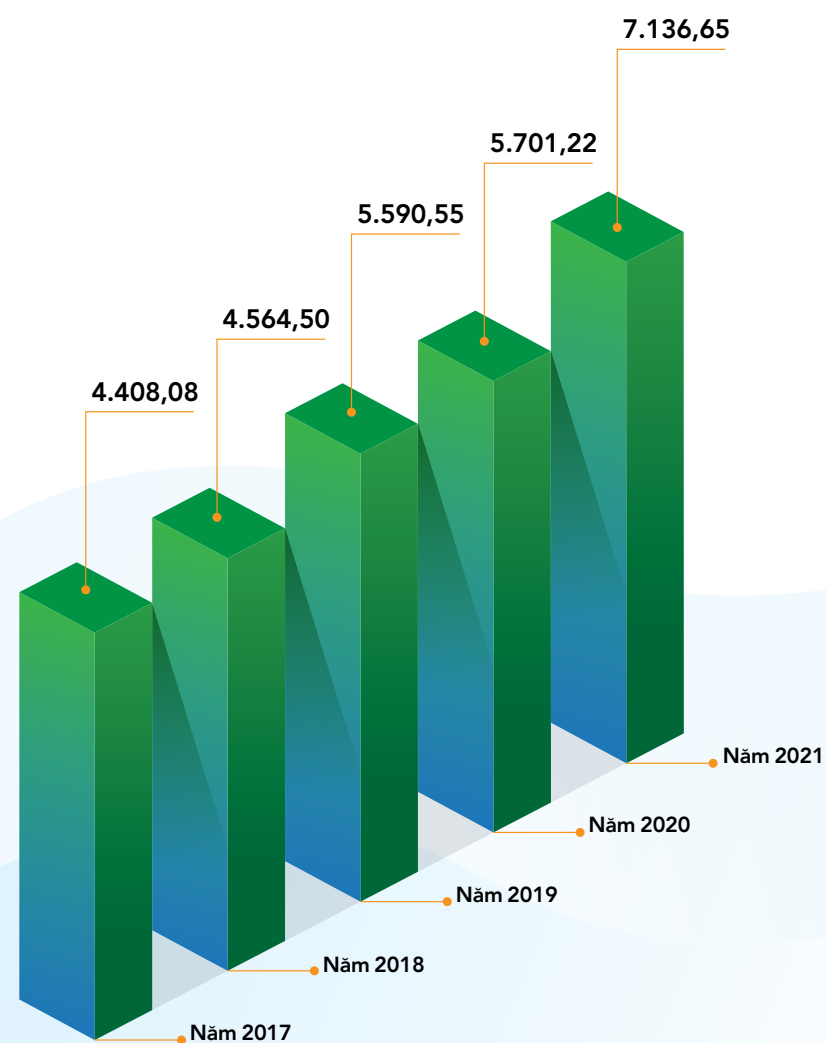
IV

GIÁ TRỊ KINH TẾ TRỰC TIẾP ĐƯỢC TẠO RA (tiếp)

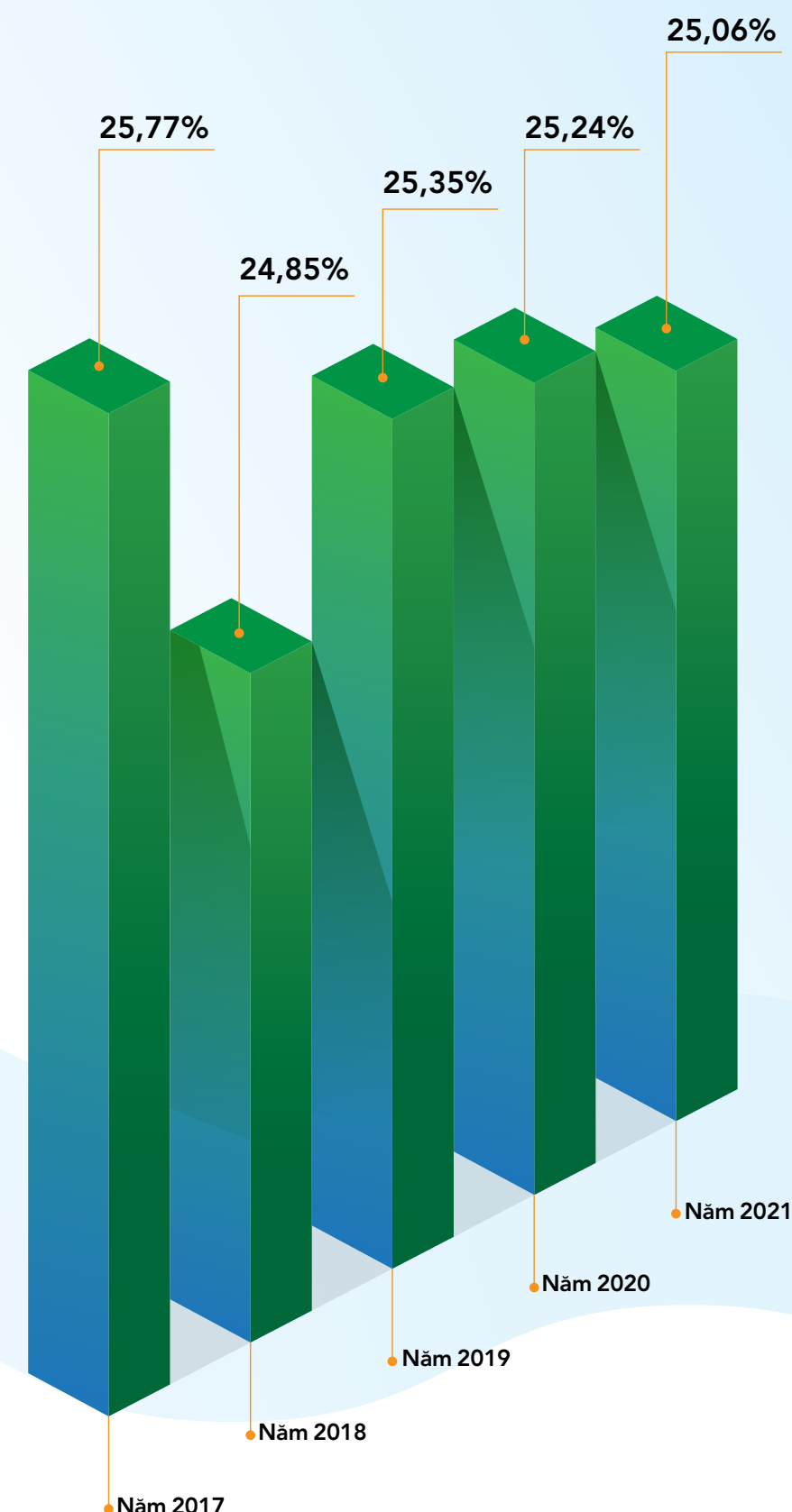
- Doanh thu thuần thực hiện năm 2021 đạt 104,02% kế hoạch, tăng trưởng 24,92% so với năm 2020;
 - Lợi nhuận trước thuế 2021 đạt 109,30% kế hoạch, tăng trưởng 25,75% so với năm 2020;
 - Đóng góp Ngân sách Nhà nước 448,40 tỉ đồng, tăng 45,68% so với năm 2020.
 - Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần năm 2021 đạt 25,06%, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân và tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản bình quân đều tăng so với năm trước, lần lượt là: 40,59% và 27,37%;
- Nhờ nền tảng bền vững và sự chủ động trước những biến động của thị trường, Vicostone đã vượt qua thách thức và đạt được tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận trước thuế, cụ thể:
- Tăng trưởng doanh thu bền vững ở những thị trường trọng điểm, vượt qua những thách thức khó lường do tác động từ dịch COVID-19;

- Đối với công tác sản xuất: Các nhà máy luôn sẵn sàng đáp ứng sản xuất, sản xuất liên tục, ngay cả trong bối cảnh giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19; nâng cao sản lượng, và hiện đại hóa hệ thống sản xuất, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí đầu tư;
- Công ty đảm bảo thu nhập cho người lao động trong đại dịch COVID-19 trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trên thị trường cắt giảm lao động, tiền lương;
- Công tác quản trị hiệu quả, đặc biệt với quản trị rủi ro: Nhận biết và quản trị rủi ro để sẵn sàng ứng phó kịp thời và chủ động chuyển đổi với các giải pháp linh hoạt, nhạy bén. Việc kiểm soát và cắt giảm chi phí cũng được triển khai trong mọi hoạt động của Công ty với các giải pháp áp dụng công nghệ, sáng tạo, đổi mới để đảm bảo tiêu chuẩn trong mọi hoạt động với mức chi phí tối ưu...

Tổng doanh thu của Vicostone
(ĐVT: Tỉ đồng)



Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/
Doanh thu thuần (%)



I

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Nguyên vật liệu (NVL) là yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất, là cơ sở vật chất cấu thành nên sản phẩm. Chính vì vậy NVL đóng vai trò quan trọng trong quá trình sản xuất của các doanh nghiệp. Ở Vicostone, NVL là yếu tố đầu vào rất quan trọng của quá trình sản xuất, chiếm tỉ trọng lớn trong tổng chi phí sản xuất, do đó có tính chất quyết định đối với chất lượng của cả quá trình sản xuất.

II

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu thô ngày càng tăng cao, mối đe dọa từ sự thiếu hụt nguồn tài nguyên thiên nhiên trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Nguồn tài nguyên thiên nhiên hiện nay đang bị thu hẹp cả về số lượng và chất lượng. Các nguyên nhân chính dẫn tới thực trạng hiện này bao gồm hoạt động khai thác bừa bãi, sử dụng tài nguyên lãng phí, và quản lý chưa hiệu quả. Trước bối cảnh này, Vicostone không ngừng cải tiến công nghệ sản xuất, hệ thống quản lý để có thể sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên. Tất cả các NVL sản xuất đá thạch anh của Vicostone đều được cung cấp bởi các đối tác uy tín trong và ngoài nước, được kiểm soát nghiêm ngặt theo quy trình.

III

PHẠM VI BÁO CÁO

QUY TRÌNH
KIỂM SOÁT
CHẤT LƯỢNG NVL

NỘI ĐỊA HÓA
NGUỒN NVL

HOẠT ĐỘNG
TÁI CHẾ NVL



1.

Quy trình kiểm tra NVL

Trước khi nhập hàng

- Kiểm tra chất lượng mẫu trong phòng thí nghiệm và thử nghiệm sản xuất lô nhỏ;
- Đánh giá năng lực sản xuất của Nhà cung cấp;
- Đánh giá năng lực quản lý của Nhà cung cấp;
- Đánh giá năng lực duy trì và ổn định của Nhà cung cấp;

Nhập hàng loạt

- NVL được nhập hàng loạt phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn phù hợp với yêu cầu công nghệ tạo sản phẩm sau khi đã thử nghiệm với lô lớn trên dây chuyền;
- Trước khi quyết định nhập hàng loạt (nhập liên tục) NVL, có thể tổ chức đoàn đánh giá hiện trạng nhà cung cấp tại cơ sở sản xuất, khai thác.

Kiểm tra trước khi nhập kho

- 100% các lô NVL nhập về đều được kiểm tra trước khi nhập kho theo các quy trình và tiêu chuẩn ban hành;
- Nếu có trường hợp NVL không đạt, ngay lập tức NVL được khoanh vùng riêng chờ làm việc với nhà cung cấp về biện pháp xử lý, hành động khắc phục để vấn đề không lặp lại trong tương lai. Tuyệt đối không đưa vào sản xuất nếu NVL không đạt các yêu cầu chất lượng;
- Từ các điểm không phù hợp được phát hiện liên quan tới NVL như trên đều được xem xét để nhận diện rủi ro tiềm ẩn. Từ đó, xây dựng các kịch bản ứng phó để tạo thế chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

Đánh giá

- 100% sản phẩm đều được đánh giá chất lượng theo các tiêu chuẩn đã ban hành.

Kiểm soát trong quá trình đưa vào sản xuất

- Trước khi NVL được đưa vào sản xuất đều được PQC của Phòng Quản lý chất lượng (QLCL) kiểm tra thủ cấp, nếu có vấn đề nghi vấn thì Phòng QLCL phối hợp với Phòng R&D thực hiện kiểm nghiệm và đưa ra các cảnh báo kịp thời về tình trạng nguyên vật liệu tương ứng với từng chủng loại sản phẩm;
- Trong quá trình sản xuất nếu có phát hiện vấn đề ảnh hưởng chất lượng NVL thì ngay lập tức NVL được khoanh vùng riêng và giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo các quy trình kiểm soát.

Kiểm soát trong quá trình bảo quản

- Tất cả các loại NVL được bảo quản trong các kho tiêu chuẩn. Công ty định kỳ thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá về quy cách, điều kiện lưu kho, đảm bảo chất lượng tốt nhất trong quá trình bảo quản kho và trước khi đưa vào sản xuất.

2.

Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nhập khẩu

Nguyên vật liệu mua về

- NVL mua về theo “Quy trình mua hàng” được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Kiểm tra

- Phòng Vật tư và Phòng QLCL phối hợp tiến hành kiểm tra theo kế hoạch định kỳ.
- Nhân viên IQC – Phòng QLCL kiểm tra, đánh giá 100% NVL mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), có 2 trường hợp:

Đạt

- Cho nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn

Không đạt

- Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nhập kho

NVL sau khi được nhân viên PQC – Phòng QLCL kiểm tra, xác nhận đạt yêu cầu sẽ được bàn giao cho Phòng Vật tư lưu kho và bảo quản theo tiêu chuẩn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng, số lượng NVL trong quá trình lưu kho chờ sản xuất.

3.

Quy trình kiểm soát NVL nội địa

Nguyên vật liệu mua về

Nguyên vật liệu mua về theo “Quy trình mua hàng” được Phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Bước Kiểm tra lần 1:

Phòng Vật tư và Phòng QLCL phối hợp tiến hành kiểm tra theo kế hoạch định kỳ.

- Nhân viên IQC – Phòng QLCL kiểm tra, đánh giá 100% NVL mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), có 2 trường hợp:
 - Đạt: Cho nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;
 - Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Bước Chế biến:

Nhân viên Xưởng Nghiền sàng thực hiện theo “Quy trình kiểm soát quá trình nghiền sàng” để chế biến các nguyên vật liệu thô thành NVL tinh đạt yêu cầu sản xuất sản phẩm.

Đạt



I

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Vicostone thấu hiểu rõ việc sử dụng tiết kiệm năng lượng và hiệu quả là nền tảng cho phát triển bền vững. Chính vì vậy, những năm qua, Vicostone đặc biệt coi trọng việc sử dụng năng lượng, đảm bảo tiết kiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó góp phần giảm phát thải và bảo vệ môi trường. Vicostone cam kết:

- Xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, giảm chi phí;
- Mức tiêu thụ năng lượng hợp lý cho hoạt động các phương tiện/thiết bị đồng thời đảm bảo nhu cầu cho các quá trình sản xuất, dịch vụ và sinh hoạt;
- Không thải chất gây ô nhiễm, độc hại ra môi trường.

II

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

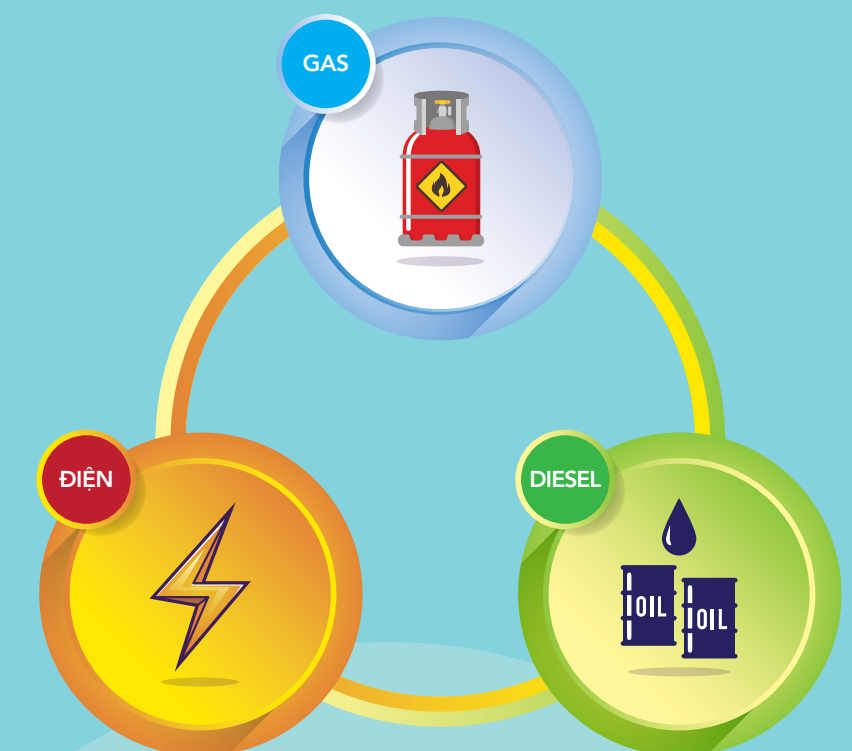
Trong suốt quá trình hoạt động, Vicostone liên tục duy trì và cải tiến hệ thống kiểm soát và quản lý sử dụng năng lượng hiệu quả ở khu vực sản xuất trực tiếp và gián tiếp gồm:

- Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ban lãnh đạo trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- Duy trì, không ngừng cải tiến hệ thống quản lý năng lượng;
- Xây dựng định mức sử dụng nước sạch phù hợp, tiết kiệm và hiệu quả cho từng bộ phận sản xuất;
- Duy trì chương trình tiết giảm tiêu hao nhiên liệu đối với hệ thống xe nâng hạ ở các bộ phận;
- Đẩy mạnh các hoạt động cải tiến, nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng của thiết bị, duy trì hệ thống cảnh báo tới các đơn vị khi sử dụng năng lượng vượt quá định mức cho phép.

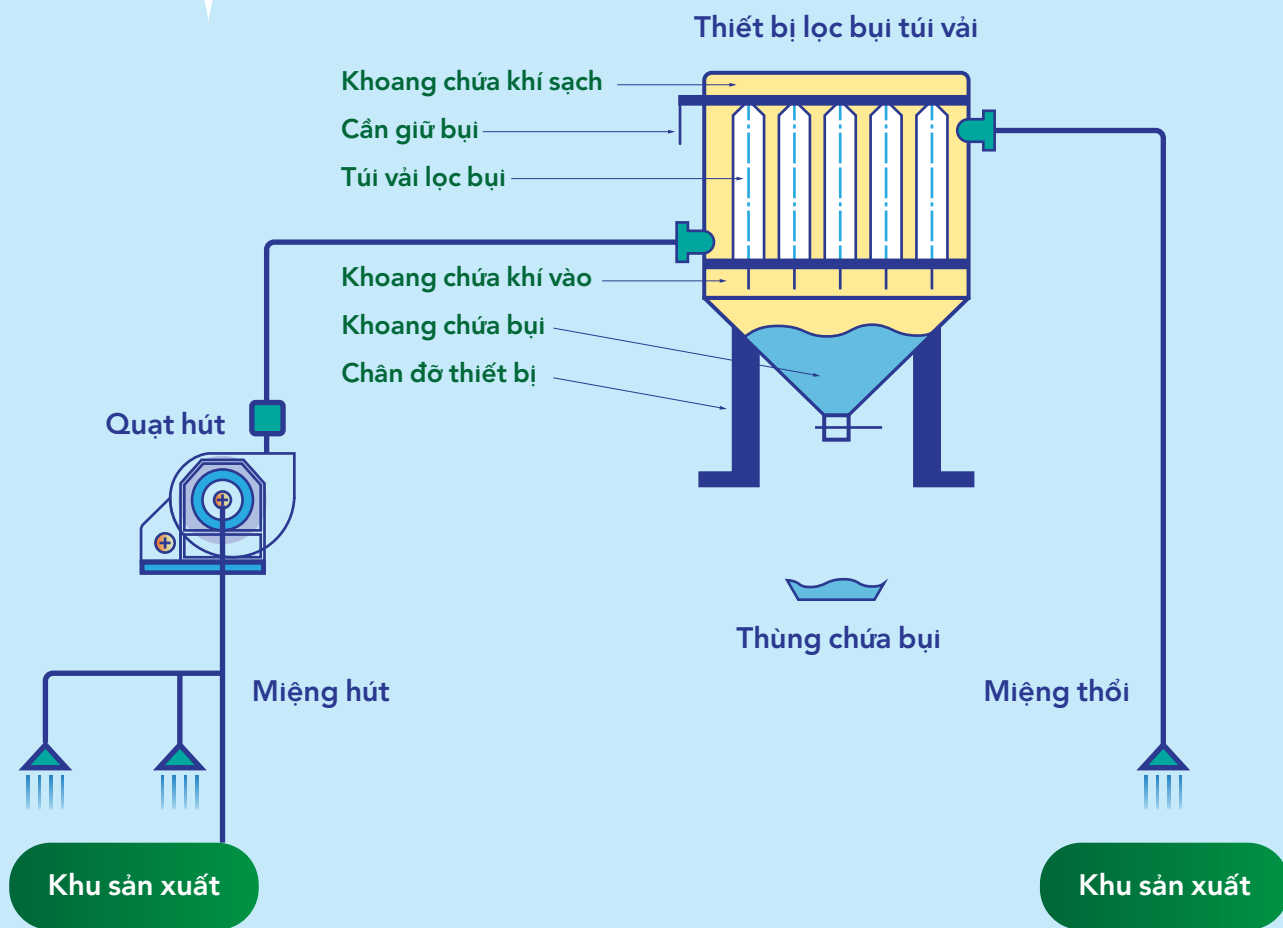
III

PHẠM VI BÁO CÁO

Thực trạng và giải pháp tiết kiệm năng lượng bao gồm:



HỆ THỐNG LỌC BỤI



Đối với bụi:

- Định kỳ hàng tháng, Bộ phận An toàn (HSE) – Phòng Tổng hợp tổ chức đoàn đánh giá hiện trạng dây chuyền, đặc biệt là các vị trí, công đoạn phát sinh bụi, lập giải pháp và triển khai phương án giảm thiểu bụi tại từng nhà máy.
- Phối hợp cùng Viện Sức khỏe Nghề nghiệp và Môi trường định kỳ đo kiểm nồng độ bụi trong môi trường làm việc.
- Duy trì công tác vận hành các hệ thống xử lý bụi sử dụng túi vải lọc Polyester chịu nước, chịu dầu. Toàn bộ các vị trí phát sinh bụi trong nhà xưởng đều được lắp đầu hút và đưa về hệ thống xử lý.

- Trang bị các khẩu trang chuyên dụng vệ phòng bụi như khẩu trang SP52, khẩu trang lọc bụi chuyên biệt, khẩu trang 3M cho các CBCNV làm việc tại các khu vực có phát sinh bụi.
- Sử dụng các dụng cụ hút bụi chuyên dụng để vệ sinh nền nhà xưởng, làm sạch bằng phương pháp lau ẩm để hạn chế bụi phát sinh do thao tác của CBCNV.

Kết quả thực hiện:

Căn cứ kết quả quan trắc khí thải được thực hiện bởi đơn vị độc lập đủ năng lực theo quy định hiện hành, kết quả phân tích khí thải sau xử lý của Vicostone đều đạt và thấp hơn nhiều lần so với QCVN 20:2009/BTNMT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ và QCTĐHN 01:2014/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Kết quả đánh giá chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý của Nhà máy 1 năm 2021

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ QUÝ 1	KẾT QUẢ QUÝ 2	KẾT QUẢ QUÝ 3	KẾT QUẢ QUÝ 4	QCTĐHN 01:2014/BTNMT (C _{MAX} = C*KP*KV)	QCVN 20:2009/BTNMT NỒNG ĐỘ TỐI ĐA	GHI CHÚ
----	----------	--------	---------------	---------------	---------------	---------------	---	-----------------------------------	---------

Khí thải sau hệ thống xử lý bụi

1	Bụi tổng	mg/Nm ³	34,03	26,27	35,4	31,5	180	-	K _p =1,0 K _v =0,9
2	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	<1,14	<1,14	1000	-	K _p =1,0 K _v =1,0
3	SO ₂	mg/Nm ³	<2,62	<2,62	<2,62	<2,62	450	-	K _p =1,0 K _v =0,9
4	NO ₂	mg/Nm ³	<0,188	<0,188	<0,188	<0,188	850	-	K _p =1,0 K _v =1,0

Khí thải sau hệ thống hút mùi

1	Benzen	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	<0,003	<0,003	-	5	
2	Styren	mg/Nm ³	6,73	7,16	7,13	8,16	-	100	
3	Toluen	mg/Nm ³	<0,003	<0,003	<0,003	<0,003	-	750	

Kết quả đánh giá chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý của Nhà máy 2 năm 2021

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ QUÝ 1	KẾT QUẢ QUÝ 2	KẾT QUẢ QUÝ 3	KẾT QUẢ QUÝ 4	QCTĐHN 01:2014/BTNMT (C _{MAX})	QCVN 20:2009/BTNMT NỒNG ĐỘ TỐI ĐA	GHI CHÚ
----	----------	--------	---------------	---------------	---------------	---------------	--	-----------------------------------	---------

Khí thải sau hệ thống xử lý bụi

1	Bụi tổng	mg/Nm ³	37,3	25,1	35,5	28,4	162	-	K _p =0,9 K _v =0,9
2	CO	mg/Nm ³	<1,14	<1,14	<1,14	<1,14	900		

